|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**  Số: **128A/**2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Mỹ Tho, ngày 24 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 631/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

* Anh **Hà Trung N**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 308/9/95 đường Tr, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

* Chị **Huỳnh Hương L**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 144/10C đường L, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/11/2022, anh Hà Trung N và chị Huỳnh Hương L đã trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Trung N và chị Huỳnh Hương L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Mỹ Tho theo giấy chứng nhận kết hôn số 123, quyển số 01/2007 ngày 18/7/2007. Do vợ chồng không hợp nhau về lối sống nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai anh chị.

Về con chung: Có 1 con chung là cháu Hà Huỳnh A, sinh ngày 18/01/2008. Anh N và chị L thống nhất giao cháu Anh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi cháu Anh trưởng thành.

Anh N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung: Không có.

1. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
2. Lệ phí Tòa án: Anh N và chị L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như

sau: hôn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Trung N và chị Huỳnh Hương L đồng ý ly Về con chung: Có 1 con chung là cháu Hà Huỳnh A, sinh ngày 18/01/2008.

Anh N và chị L thống nhất giao cháu Anh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi cháu Anh trưởng thành.

Anh N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

1. Lệ phí Tòa án: Anh N và chị L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0022902 và số 0022903 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * VKSND TP. Mỹ Tho * UBND phường 6 * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Nguyễn Thị Hồng Nhật** |